NHẬP MÔN CÔNG NGHỆ PHẦN MỀM

CHƯƠNG 3: PHÂN TÍCH YÊU CẦU (tiếp theo)

Giảng viên: TS. Đỗ Thị Thanh Tuyền

Email: tuyendtt@uit.edu.vn

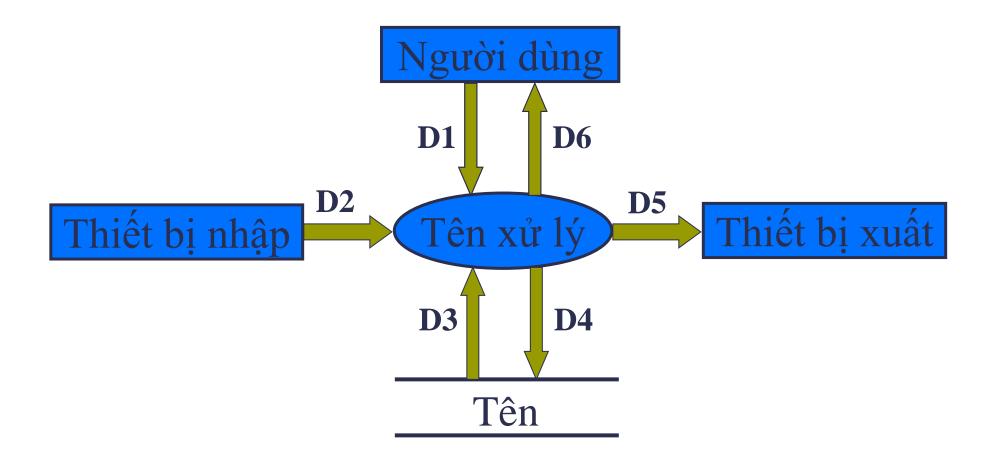


NỘI DUNG

- I. Sơ đồ luồng dữ liệu cho yêu cầu lưu trữ
- II. Sơ đồ luồng dữ liệu cho yêu cầu tra cứu
- III. Sơ đồ luồng dữ liệu cho yêu cầu kết xuất



Sơ đồ luồng dữ liệu tổng quát





Mô tả các luồng dữ liệu

D1: Thông tin xuất phát từ người dùng

D2: Thông tin xuất phát từ thiết bị nhập khác chuẩn

D3: Thông tin xuất phát từ bộ nhớ phụ

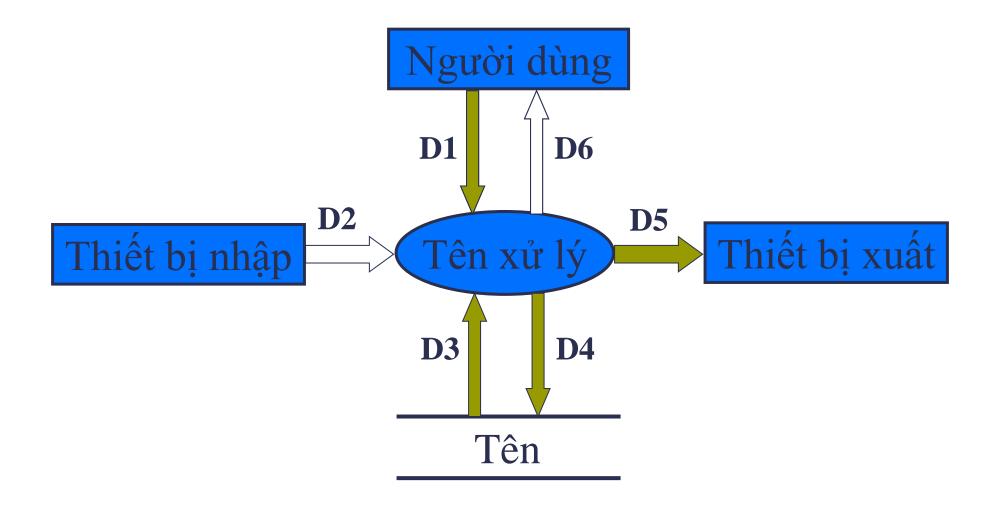
D4: Thông tin ghi xuống bộ nhớ phụ

D5: Thông tin đưa ra thiết bị xuất khác chuẩn

D6: Thông tin trả về cho người dùng



I. Sơ đồ luồng dữ liệu cho yêu cầu lưu trữ





Mô tả các luồng dữ liệu

D1: Thông tin cần lưu trữ

D2: Không có

D3: Thông tin về qui định

D4: D1 +...

D5: D4

D6: Không có



Lập sơ đồ luồng dữ liệu cho yêu cầu Tiếp nhận đại lý (trong đề tài Quản lý các đại lý)



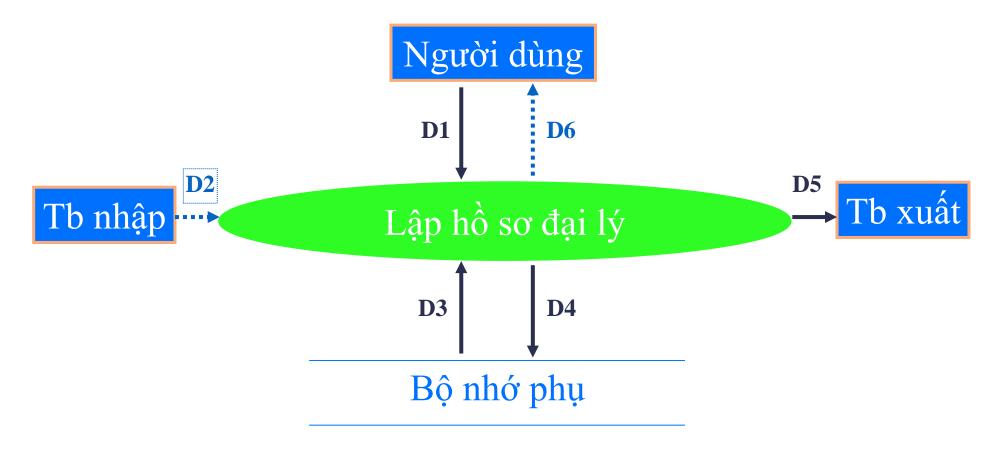
Biểu mẫu và qui định liên quan:

BM1:	Hồ Sơ Đại Lý		
Tên:	Loại đại lý:		
Điện thoại:	Điạ chỉ:		
Quận:	Ngày tiếp nhận:		

QĐ1: Có 2 loại đại lý (1, 2). Có 20 quận. Trong mỗi quận có tối đa 4 đại lý.



1. Sơ đồ luồng dữ liệu:





2. Mô tả các luồng dữ liệu:

D1: Tên đại lý, loại đại lý, điện thoại, địa chỉ, quận, ngày tiếp nhận.

D2: Không có

D3: Danh sách các Loại đại lý, danh sách các Quận, số đại lý tối đa trong mỗi quận, danh sách các Đại lý tương ứng với quận (trong D1).

D4: D1

D5: D4

D6: Không có



3. Thuật toán:

B1: Nhận D1 từ người dùng

B2: Kết nối cơ sở dữ liệu

B3: Đọc D3 từ bộ nhớ phụ

B4: Kiểm tra quận (D1) có thuộc danh sách các Quận (D3) hay không.

B5: Tính số đại lý hiện có của quận (D1).

B6: Kiểm tra số đại lý của quận (D1) có < số đại lý tối đa?



3. Thuật toán (tt)

B7: Kiểm tra loại đại lý (D1) có thuộc danh sách các Loại đại lý (D3) hay không.

B8: Nếu không thỏa mãn 1 trong các điều kiện trên thì đến B11

B9: Lưu D4 xuống bộ nhớ phụ

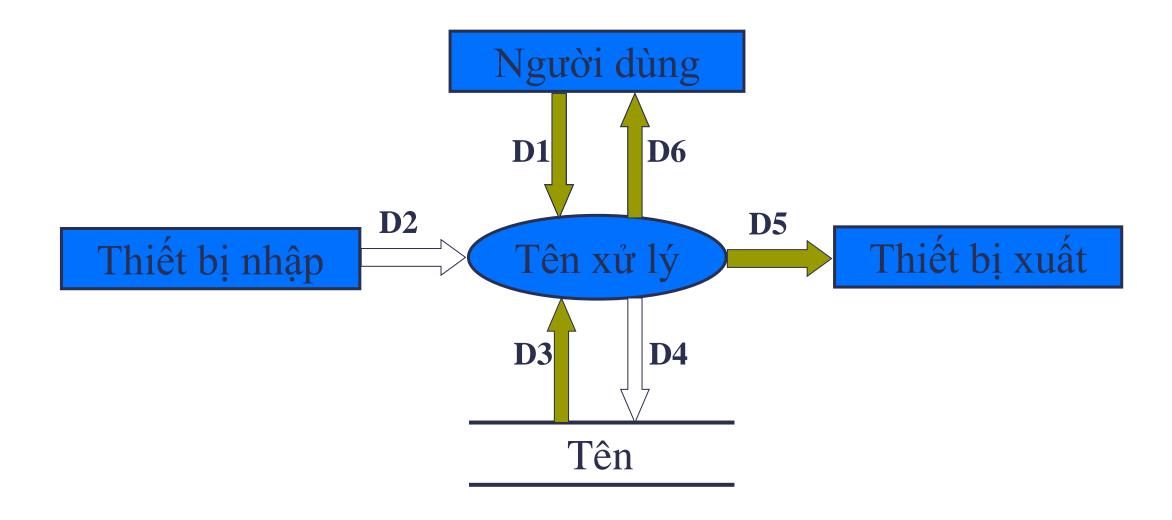
B10: Xuất D5 ra máy in

B11: Đóng kết nối cơ sở dữ liệu

B12: Kết thúc



II. Sơ đồ luồng dữ liệu cho yêu cầu tra cứu





Mô tả các luồng dữ liệu

D1: Thông tin về tiêu chuẩn tra cứu

D2: Không có

D3: Thông tin về danh sách các đối tượng thỏa mãn tiêu chuẩn tra cứu

D4: Không có

D5: D3

D6: D5



Lập sơ đồ luồng dữ liệu cho yêu cầu Tra cứu bệnh nhân (trong đề tài Quản lý Phòng mạch tư)

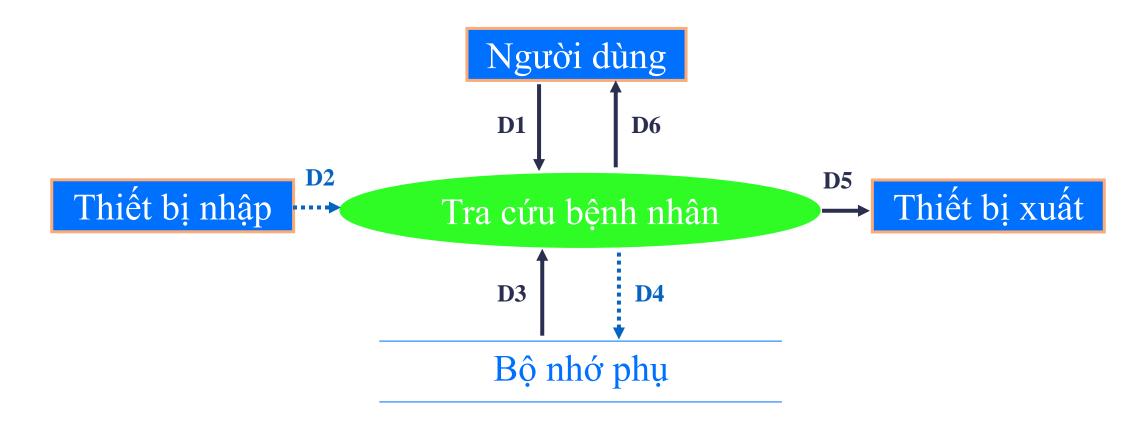


Biểu mẫu liên quan:

BM3:		Danh Sách Bệnh Nhân			
STT	Họ Tên	Ngày Khám	Loại Bệnh	Triệu Chứng	
1					
2					



1. Sơ đồ luồng dữ liệu:





2. Mô tả các luồng dữ liệu:

D1: Tiêu chuẩn tra cứu (họ tên, ngày khám, loại bệnh, triệu chứng).

D2: Không có

D3: Danh sách phiếu khám bệnh (họ tên, ngày khám, loại bệnh, triệu chứng) thoả tiêu chuẩn tra cứu (D1).

D4: Không có

D5: D3

D6: D5



3. Thuật toán:

B1: Nhận D1 từ người dùng

B2: Kết nối cơ sở dữ liệu

B3: Đọc D3 từ bộ nhớ phụ

B4: Xuất D5 ra máy in

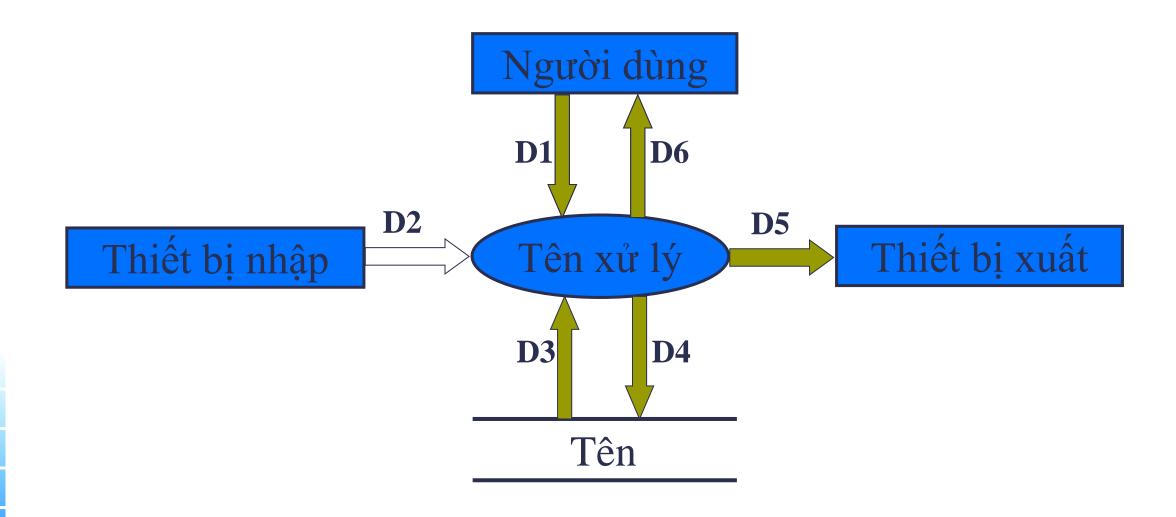
B5: Trả D6 cho người dùng

B6: Đóng kết nối cơ sở dữ liệu

B7: Kết thúc



III. Sơ đồ luồng dữ liệu cho yêu cầu kết xuất





Mô tả các luồng dữ liệu

D1: Thời gian

D2: Không có

D3: Thông tin cần cho việc lập báo cáo

D4: Thông tin về báo cáo

D5: D4

D6: D5



Lập sơ đồ luồng dữ liệu cho yêu cầu lập Báo cáo thống kê tình hình mượn sách theo thể loại

(trong đề tài Quản lý Thư viện)

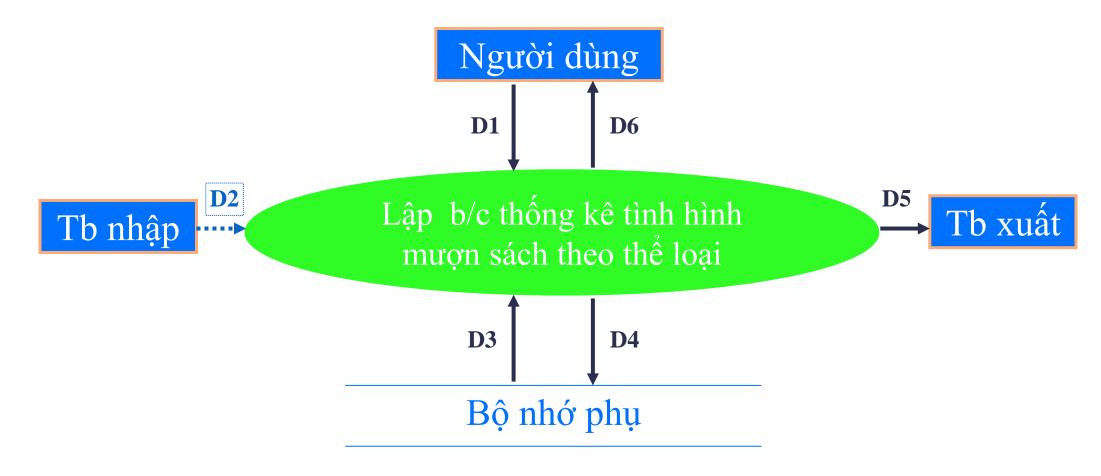


Biểu mẫu liên quan:

BM5.	1 Báo Cáo Thông	Báo Cáo Thông Kê Tình Hình Mượn Sách Theo Thể Loại				
Tháng:						
STT	Tên Thế Loại	Số Lượt Mượn	Tỉ Lệ			
1						
2						
Tổng số lượt mượn:						



1. Sơ đồ luồng dữ liệu:





2. Mô tả các luồng dữ liệu:

D1: Tháng + Năm

D2: Không có

D3: Danh sách các phiếu mượn sách trong tháng (D1) (*)

D4: D1 + thông tin thống kê theo từng thể loại có mượn trong tháng (tên thể loại, số lượt mượn, tỉ lệ mượn) + tổng số lượt mượn.

D5: D4

D6: D5

(*) Mượn thời điểm nào tính theo thời điểm đó, không tính 2 lần nếu lượt mượn rơi vào thời điểm giữa 2 tháng.



3. Thuật toán:

B1: Nhận D1 từ người dùng

B2: Kết nối cơ sở dữ liệu

B3: Đọc D3 từ bộ nhớ phụ

B4: Đếm số lượt mượn theo từng thể loại từ danh sách các phiếu mượn trong tháng (từ D3).

B5: Tính tổng số lượt mượn của tất cả các thể loại (≠ số phiếu mượn).



3. Thuật toán (tt)

B6: Tính tỉ lệ mượn theo từng thể loại dựa vào số lượt mượn của từng thể loại và tổng số lượt mượn của tất cả các thể loại.

B7: Lưu D4 xuống bộ nhớ phụ

B8: Xuất D5 ra máy in

B9: Trả D6 cho người dùng

B10: Đóng kết nối cơ sở dữ liệu

B11: Kết thúc



Q&A



Bài tập

Bài 1: Hãy mô hình hóa các yêu cầu của phần mềm quản lý đã đăng ký (đồ án môn học).

Bài 2: Hãy mô hình hóa các yêu cầu đã xác định được trong các bài tập xác định yêu cầu (Chương "Xác định yêu cầu").